

Số: /KHCM

Gia Lâm, ngày tháng năm 2023

KẾ HOẠCH

HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC CHUYÊN MÔN NĂM HỌC 2023 - 2024

Thực hiện công văn số 2171 / BGDDT- GDTrH ngày 28 / 7 /2023 của Bộ GD - ĐT về việc ban hành khung thời gian năm học 2023 - 2024;

Căn cứ công văn số 3238 /SGD&ĐT - GDPT ngày 7 tháng 9 năm 2023 của Sở GD&ĐT Hà Nội về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ GDPT năm học 2023 - 2024;

Căn cứ kế hoạch, phương hướng nhiệm vụ năm học 2023 - 2024 của trường THPT Nguyễn Văn Cừ.

Căn cứ vào tình hình thực tế của Nhà trường. Ban Giám Hiệu xây dựng kế hoạch hoạt động chuyên môn năm học 2023 - 2024 như sau:

A. TÌNH HÌNH DẠY VÀ HỌC ĐẦU NĂM HỌC 2023 - 2024.

1. Ưu điểm:

+ Tổ/ nhóm chuyên môn tham dự đầy đủ nghiêm túc công tác họp giáo vụ đầu năm học, tập huấn chương trình phổ thông 2018 và triển khai thực hiện công tác chuyên môn trong Tổ/ nhóm.

+ Tổ/ nhóm chuyên môn xây dựng kế hoạch dạy học.

+ Cơ sở vật chất đã được trang bị cho lớp 10,11,12 cơ bản đã đáp ứng được các điều kiện cơ bản về trang thiết bị phục vụ dạy, học và phòng chống dịch bệnh.

+ Công tác triển khai dạy và học trong tuần đầu năm học được thực hiện nghiêm túc, đúng kế hoạch.

+ Các thầy, cô giáo CB - NV nhà trường có rất nhiều cố gắng khắc phục khó khăn, đoàn kết, phối hợp công tác tương đối tốt.

+ Đa số học sinh chấp hành tốt nội quy, tích cực học tập, tham gia đầy đủ các hoạt động giáo dục.

2. Hạn chế

+ Chương trình PT 2018 với SGK lớp 10, 11 mới đòi hỏi giáo viên có sự nghiên cứu đầu tư chuyên môn nhiều hơn, đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát huy năng lực học sinh.

3. Về biên chế

Giáo viên, nhân viên

Tổng số cán bộ, giáo viên, nhân viên 91 đ/c , trong đó:

BGH: 4đ/c; GV: 73 đ/c trong biên chế và 9 đ/c hợp đồng; NV: 9 đ/c

- Trình độ: Thạc sĩ: 23 đ/c Đại học: 73 đ/c

Học sinh: Tổng số:1801 Số lớp; 40 lớp

Khối 12: 571

Khối 11: 610

Khối 10: 617

B. KẾ HOẠCH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2023 - 2024.

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH NHÀ TRƯỜNG

1. Một số kết quả năm học 2022 - 2023 là căn cứ xây dựng kế hoạch:

- Xếp loại văn hóa:

Năm học	Sĩ số	Kết quả Văn hóa									
		Giỏi		Khá		Trung bình		Yếu		Kém	
		SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	T L
Năm học 2022- 2023	K11,12 (TT58) 1117	458	41	608	54.43	51	4.57	0	0	0	0
	K10 (TT22)	Tốt		Khá		Đạt		CĐ			
	610	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%		
		191	31.31	328	53.77	90	14.75	1	0.16		

- Kết quả thống kê tỷ lệ trung bình các môn học 2022 -2023

Môn học	Khối	KQ NĂM HỌC 2022-2023							
		8.0-10	6.5-7.9	5.0-6.4	3.5-4.9	0-3.4	TB trở lên	Đ	CĐ
		TL%	TL%	TL%	TL%	TL%	TL%	TL%	TL%
Toán	10	34.10	41.97	21.80	2.13	-	97.87	-	-
Toán	11	41.08	40.56	17.66	0.70	-	99.30	-	-
Toán	12	59.08	39.08	1.83	-	-	100.00	-	-

Toán	TS	44.30	40.59	14.13	0.98	-	99.02	-	-
Vật lí	10	41.87	42.95	14.97	0.22	-	99.78	-	-
Vật lí	11	29.72	48.60	20.63	1.05	-	98.95	-	-
Vật lí	12	40.37	53.76	5.87	-	-	100.00	-	-
Vật lí	TS	36.95	48.73	13.88	0.44	-	99.56	-	-
Hóa học	10	46.69	39.78	12.71	0.83	-	99.17	-	-
Hóa học	11	30.94	43.18	23.78	2.10	-	97.90	-	-
Hóa học	12	22.57	63.85	13.58	-	-	100.00	-	-
Hóa học	TS	31.71	49.97	17.31	1.01	-	98.99	-	-
Sinh học	10	42.82	54.14	3.04	-	-	100.00	-	-
Sinh học	11	38.64	57.69	3.67	-	-	100.00	-	-
Sinh học	12	65.87	33.94	0.18	-	-	100.00	-	-
Sinh học	TS	49.70	48.07	2.23	-	-	100.00	-	-
Tin học	10	56.78	41.10	2.12	-	-	100.00	-	-
Tin học	11	46.85	42.31	10.66	0.17	-	99.83	-	-
Tin học	12	76.51	21.83	1.65	-	-	100.00	-	-
Tin học	TS	59.97	34.93	5.03	0.06	-	99.94	-	-
Ngữ Văn	10	20.00	57.70	22.13	0.16	-	99.84	-	-
Ngữ Văn	11	19.23	59.27	21.33	0.17	-	99.83	-	-
Ngữ Văn	12	18.90	63.12	17.98	-	-	100.00	-	-
Ngữ Văn	TS	19.40	59.93	20.56	0.12	-	99.88	-	-
Lịch sử	10	66.39	32.79	0.82	-	-	100.00	-	-
Lịch sử	11	56.29	38.64	5.07	-	-	100.00	-	-
Lịch sử	12	78.17	21.83	-	-	-	100.00	-	-
Lịch sử	TS	66.76	31.27	1.97	-	-	100.00	-	-
Địa lí	10	55.65	42.34	2.02	-	-	100.00	-	-
Địa lí	11	21.68	54.02	22.90	1.40	-	98.60	-	-
Địa lí	12	38.53	55.60	5.69	0.18	-	99.82	-	-
Địa lí	TS	34.58	52.53	12.23	0.66	-	99.34	-	-
Ngoại ngữ 1	10	23.44	40.33	33.61	2.62	-	97.38	-	-
Ngoại ngữ 1	11	24.83	40.56	31.99	2.62	-	97.38	-	-

Ngoại ngữ 1	12	40.37	47.52	11.93	0.18	-	99.82	-	-
Ngoại ngữ 1	TS	29.24	42.68	26.23	1.85	-	98.15	-	-
GDCD	11	65.73	33.22	1.05	-	-	100.00	-	-
GDCD	12	90.28	9.72	-	-	-	100.00	-	-
GDCD	TS	77.71	21.75	0.54	-	-	100.00	-	-
Công nghệ	10	10.45	17.42	63.41	8.71	-	91.29	-	-
Công nghệ	11	45.80	44.76	9.09	0.35	-	99.65	-	-
Công nghệ	12	60.18	37.43	2.39	-	-	100.00	-	-
Công nghệ	TS	44.16	36.32	17.59	1.92	-	98.08	-	-
Thể dục	11	-	-	-	-	-	-	100.00	-
Thể dục	12	-	-	-	-	-	-	100.00	-
Thể dục	TS	-	-	-	-	-	-	100.00	-
GDQP-AN	10	99.02	0.98	-	-	-	100.00	-	-
GDQP-AN	11	98.60	1.40	-	-	-	100.00	-	-
GDQP-AN	12	100.00	-	-	-	-	100.00	-	-
GDQP-AN	TS	99.19	0.81	-	-	-	100.00	-	-
Nghề PT	11	88.44	11.21	0.18	-	0.18	99.82	-	-
Nghề PT	TS	88.44	11.21	0.18	-	0.18	99.82	-	-
Giáo dục thể chất	10	-	-	-	-	-	-	99.84	0.16
Giáo dục thể chất	TS	-	-	-	-	-	-	99.84	0.16
HĐTN	10	-	-	-	-	-	-	100.00	-
HĐTN	TS	-	-	-	-	-	-	100.00	-
GDDP	10	-	-	-	-	-	-	100.00	-
GDDP	TS	-	-	-	-	-	-	100.00	-
GDKT&PL	10	89.11	10.89	-	-	-	100.00	-	-
GDKT&PL	TS	89.11	10.89	-	-	-	100.00	-	-

- Thi HSG các cấp:

+ HSG cấp thành phố: Năm 2022 đạt 08 giải

+ Thi HSG cụm: Đạt 74 giải (4 giải Nhất, 15 giải Nhì, 20 giải Ba, 34 giải KK)

- Thi Tốt nghiệp THPT: Toàn trường: Tốt nghiệp: Đủ 100%, 100 % môn đạt > TB thành phố.
- Tỷ lệ HS Đủ CĐ - ĐH: 70 % trở lên.
- Chỉ tiêu các môn học: Cơ bản đều đạt chỉ tiêu đề ra
- Chuyên đổi số giáo dục, ứng dụng công nghệ thông tin, thực hiện nghiêm túc CTPT2018.

II. Những thuận lợi và khó khăn:

1. Thuận lợi:

- Được sự quan tâm của Sở GD & ĐT Hà Nội, sự giúp đỡ của huyện Gia Lâm và UBND các xã, phường trong địa bàn, sự hợp tác của cha mẹ học sinh.
- Được sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp và sâu sắc của Chi bộ nhà trường giúp cho cán bộ quản lý của nhà trường tiếp tục đẩy mạnh công tác chuyên môn, được xem là nhiệm vụ trọng tâm
- Đội ngũ CBGVNV đa số có năng lực chuyên môn vững vàng, có trình độ đạt chuẩn, trên chuẩn, tâm huyết, trách nhiệm với công việc.
- Hoạt động của các tổ chuyên môn đã đi vào nề nếp và hoạt động có hiệu quả.
- Được sự đồng thuận của Hội CMHS toàn trường.
- Nhà trường, phụ huynh học sinh có sự chuẩn bị sẵn sàng cơ sở vật chất, phương tiện dạy học đáp ứng dạy học theo CT mới.

2. Khó khăn:

- Một số đội ngũ giáo viên trẻ, còn thiếu kinh nghiệm trong giảng dạy và quản lý học sinh.
- Những năm đầu thực hiện chương trình PT2018, SGK mới nên gặp khó khăn nhất định.
- Trình độ học sinh không đồng đều, điểm xét tuyển của trường các năm gần đây đã tăng xong vẫn ở tốp thấp trong cụm.
- Một số học sinh ý thức tự học chưa tốt.

III. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM VÀ CHỈ TIÊU ĐỀ RA:

A. Nhiệm vụ trọng tâm:

- 1- Thực hiện nghiêm túc Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 10,11; tiếp tục thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2006 đối với lớp 12, bảo đảm thực hiện và hoàn thành chương trình năm học; củng cố và nâng cao chất lượng giáo dục.
- 2- Tăng cường công tác dự giờ, thao giảng. Nâng cao chất lượng giờ dạy

3- Quản lý chặt chẽ việc thực hiện qui chế chuyên môn của giáo viên.

4- Nâng cao chất lượng các buổi họp tổ chuyên môn, thực hiện sinh hoạt chuyên môn theo đúng quy định. Công văn số 5555/ BGDĐT-GDTrH, ngày 08/10/2014 của Bộ GD-ĐT văn bản 5555 dựa trên nghiên cứu bài học và sinh hoạt chuyên đề.

5- Chuyển đổi số giáo dục, ứng dụng công nghệ thông tin, trong quản lý và giảng dạy: Sử dụng **báo giảng, đẩy giáo án trên cơ sở dữ liệu**.

6- Chỉ đạo và tổ chức tốt công tác bồi dưỡng HSG, đặc biệt quan tâm tới học sinh yếu kém, có biện pháp giảng dạy phù hợp

Từng bước nâng cao chất lượng bồi dưỡng học sinh giỏi số lượng giải và chất lượng giải

7. Tiếp tục bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ GV, chú trọng bồi dưỡng GV giảng dạy chương trình GDPT mới. Tham gia thi GVG và phần đầu có giải cấp cụm, thành phố .

8- Đổi mới kiểm tra đánh giá, thực hiện phù hợp với từng thời điểm, từng hoàn cảnh theo đúng chỉ đạo của Sở GD&ĐT Hà Nội. Tổ chức tốt các kỳ kiểm tra định kỳ của 3 khối. Tổ chức thi khảo sát cho học sinh khối 12 vào 2 đợt trong năm học.

Thực hiện đúng quy định quy chế đánh giá, xếp loại học sinh THPT do Bộ GDĐT ban hành Theo thông tư 58/2011 và TT 26/2020 ngày 30/8/2020 Bộ GD&ĐT; Thông tư 22 ngày 20/7/2021 (khối 10,11) thực hiện đủ số lần kiểm tra thường xuyên, định kỳ, học kỳ, đánh giá bằng nhận xét (không đánh giá bằng điểm) đối với môn Thể dục, GD&P, H&TNHN.

+ Kiểm tra đánh giá: Số điểm kiểm tra

Khối 12

* Kiểm tra, đánh giá thường xuyên:

- Môn học có từ 35 tiết trở xuống/năm học: 2 ĐĐGtx;

- Môn học có từ trên 35 tiết đến 70 tiết/năm học: 3 ĐĐGtx;

* Kiểm tra, đánh giá định kỳ: Trong mỗi học kỳ, một môn học có 01 (một) ĐĐGgk và 01 (một) ĐĐGck;

+ Các bài kiểm tra thường xuyên nên có sự thống nhất trong Tổ/ nhóm chuyên môn về nội dung kiểm tra thuộc lĩnh vực/ chương/ bài nào đó.

- Đặc biệt chú ý đến đổi mới về kiểm tra đánh giá như cách ra đề, hình thức thi, thời gian thi, cách tổ hợp môn trong một bài thi theo tổ hợp KHXH, KHTN...) có rút kinh nghiệm từ những năm học trước.

Khối 10,11: Áp dụng TT 22

- Riêng với các môn đánh giá bằng nhận xét như Thể dục, GD địa phương, hoạt động trải nghiệm mỗi học kì có 02 điểm ĐGTX. 01 ĐG giữa kì, 01 ĐG cuối kì.
- Mỗi môn trong cụm chuyên đề kết thúc chuyên đề có 01 lượt điểm ĐGTX.

2. Chỉ tiêu đề ra: Chỉ tiêu năm học 2023 - 2024:

* HỌC SINH

K12 : Xếp loại văn hóa: Giỏi >41%, Khá > 55%, còn lại TB.

Thi TNTHPT: Tốt nghiệp đạt 100%. CĐ - ĐH: 75 % trở lên.

Các lớp 12A1,2,D1,D2 : Tốt nghiệp: đạt 100%; vào ĐH: 100%.

Các lớp 12 còn lại: Tốt nghiệp 100%, vào CĐ-ĐH: >70%.

K10,11: Giỏi (XS): 35%, Yếu/ Chưa đạt <1%.

- Thi HSG cấp cụm, cấp thành phố: Tăng số lượng, chất lượng giải.

* GIÁO VIÊN

- Thi GVĐG: Môn vật Lý, Hóa học, GDTC, GDQP. Phần đầu đạt giải cấp cụm, cấp thành phố.

- Phong trào viết SKKN: 100% các tổ có viết SKKN. Mỗi tổ chuyên môn ít nhất có 02 SKKN gửi thành phố xếp loại.

- Đăng ký Tỷ lệ các bộ môn:

IV. BIỆN PHÁP THỰC HIỆN:

Thực hiện kế hoạch giảng dạy:

- Thực hiện CV 4612/BGDĐT ngày 3/10/2017 thực hiện chương trình GDPT hiện hành theo hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh.

- Thời lượng 35 tuần thực học

Học kì 1: 18 tuần thực học . Học kì 2: 17 tuần

Khối 12: Chương trình tinh giản theo văn bản 3280 / BGD&ĐT ngày 27 / 8/2020 . Công văn số 2786/SGĐT ngày 3/9/2020 Hà Nội vv điều chỉnh nội dung dạy học.

Khối 10,11: Thực hiện linh hoạt Công văn 5512/ BGDĐT ngày 18/12/2020 vv triển khai thực hiện kế hoạch giáo dục theo chương trình PT 2018 từ năm học 2022-2023 và công văn 1496 /BGD ngày 19/4/2022.

Với môn Lịch sử thực hiện điều chỉnh theo Thông tư 13/2022/TT-BGD ngày 3/8/2022).

- Xây dựng kế hoạch tổ, nhóm, cá nhân theo gợi ý kế hoạch giáo dục VB 5512 bám sát chương trình môn học của Bộ GD, Sở GD và kế hoạch của nhà trường.

- Thực hiện đúng, đầy đủ chương trình giảng dạy theo kế hoạch giảng dạy của tổ, nhóm chuyên môn và thời khóa biểu.

- Đặc biệt coi trọng thực hiện đầy đủ các tiết thực hành, đổi mới trong ôn tập, kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh.

- Chấm, trả bài có nhận xét đánh giá rút kinh nghiệm cho học sinh đúng thời gian qui định.

1. Hồ sơ chuyên môn:

Đầu năm, TTCM thống nhất các qui định, kế hoạch, kiểm tra và có ký duyệt. Trong năm học tiến hành kiểm tra định kỳ 04 đợt theo lịch của BGH, khi có thông báo nộp hồ sơ đúng hạn và đúng nơi qui định. Khi có kiểm tra đột xuất, GV phải có đầy đủ hồ sơ.

a. Giáo án (kế hoạch bài dạy)

- Các tiết dạy phải có giáo án. Bài soạn có chất lượng, có tính ứng dụng, phù hợp đối tượng học sinh, theo hướng đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát triển năng lực học sinh, bảo đảm ngắn gọn, cô đọng.

- Tiến trình dạy học mỗi bài học được xây dựng thành các hoạt động học:

+ Mở đầu (tình huống có vấn đề, giao nhiệm vụ học tập) xác định vấn đề cần giải quyết hoặc nhiệm vụ học tập gắn với kiến thức mới của bài học;

+ Hình thành kiến thức mới (hoạt động với sách giáo khoa, thiết bị dạy học và học liệu để khai thác, tiếp nhận kiến thức mới thông qua kênh chữ, kênh hình, kênh tiếng, vật thật);

+ Luyện tập (câu hỏi, bài tập, thực hành, thí nghiệm) để phát triển các kĩ năng gắn với kiến thức mới vừa học;

+ Vận dụng kiến thức, kĩ năng đã học để giải quyết các tình huống, vấn đề trong thực tiễn.

- Có giáo án dạy tự chọn (hoặc chuyên đề), giáo án dạy phụ đạo, giáo án trải nghiệm hướng nghiệp, giáo án ngoài giờ lên lớp (12), giáo án giáo dục địa phương.

- Đối với lớp lớp 12

Thực hiện dạy học theo hướng dẫn tại Công văn số 3280/BGDĐT-GDTrH ngày 27/8/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Công văn số 2786/SGDĐT-GDPT ngày 03/9/2020 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn điều chỉnh nội dung dạy học cấp trung học cơ sở, trung học phổ thông. Khuyến khích GV soạn theo định hướng phát huy năng lực học sinh.

- Khối lớp 10,11: Giáo viên soạn kế hoạch bài dạy theo gợi ý văn bản 5512 Bộ GD&ĐT ngắn gọn, cô đọng kiến thức.

Đối với môn Lịch sử, tăng cường khai thác và sử dụng các nguồn sử liệu khác nhau để tái hiện, phục dựng lịch sử một cách khoa học, khách quan, chân thực; đồng thời gắn với hoạt động thực hành, thực tiễn nhằm phát triển năng lực, phẩm chất cho học sinh trong dạy học Lịch sử. Đối với môn Ngữ văn, thực hiện tốt yêu cầu đổi mới phương pháp dạy học môn Ngữ văn theo hướng dẫn tại Công văn số 3175/BGDĐT- GDTrH ngày 21/7/2022 về việc hướng dẫn đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá môn Ngữ văn ở trường phổ thông.

- Theo KH của Sở GD Hà Nội: Dự kiến giáo án đưa lên phần mềm Tổ/ nhóm trưởng CM/ BGH kiểm tra online.

b. Lịch báo giảng:

- Giáo viên ghi sổ báo giảng hàng tuần, ghi trước 1 tuần, để đúng nơi qui định.
- TTCM hoặc nhóm trưởng kiểm tra thông tin trong sổ báo giảng, ký xác nhận vào thứ Tư hàng tuần.
- Phó Hiệu trưởng phụ trách chuyên môn ký cuối tháng.
- **Dự kiến báo giảng online trên phần mềm. Khi đó giáo viên không cần báo giảng trên sổ giấy.**

c. Sổ điểm cá nhân :

GVBM chủ động lập sổ điểm cá nhân, sử dụng, bảo quản sạch sẽ .

Có đủ số đầu điểm tối thiểu theo qui định từng môn.

Vào điểm sổ điểm điện tử đúng qui chế, hạn chế tối đa việc sửa chữa, theo đúng tiến độ qui định của nhà trường.

d - Sổ công tác cá nhân (KH cá nhân).

- Căn cứ vào kế hoạch nhà trường, kế hoạch và chỉ tiêu phấn đấu của tổ nhóm.
- Có kế hoạch giáo dục cả năm bám sát theo kế hoạch Tổ/ nhóm, nhà trường.
- Đăng ký chỉ tiêu, danh hiệu cụ thể với từng lớp có duyệt của TTCM
- Ghi chép nội dung các cuộc họp hội đồng, họp tổ, nhóm. Dự giờ...

Về dự giờ, thao giảng, kiểm tra nội bộ:

+ Dự giờ Mỗi GV dự ít nhất 09 tiết/năm(5 tiết kì 1, 4 tiết kì 2). TTCM/TPCM dự giờ GV trong tổ CM/ nhóm CM ít nhất 1 tiết/GV/năm.

+Thao giảng: Mỗi GV dạy ít nhất 01 tiết/năm học cho đồng nghiệp dự giờ.

+ Với các đ/c diện kiểm tra nội bộ, đăng kí chiến sĩ thi đua cấp cơ sở có ít nhất dạy 02 tiết cho Tổ/ nhóm dự giờ (ít nhất 2 đ/c) và có phiếu đánh giá.

+ BGH đi dự giờ các tiết kiểm tra nội bộ, Hội giảng, dự giờ đột xuất.

3. Đảm bảo ngày giờ công, nề nếp

- Chấp hành sự phân công, điều động của trường, tổ, đoàn thể.

- Đảm bảo lịch hội họp, sinh hoạt tập thể, họp tổ CM, họp chủ nhiệm, coi thi theo kế hoạch của nhà trường.

- Thực hiện ra vào lớp đúng giờ, tận dụng 45 phút trên lớp hiệu quả. (Bao gồm cả giờ chính khóa và dạy thêm tại trường).

- Quản lý sĩ số học sinh, có thông báo kịp thời cho GVCN, giám thị, GH trực những trường hợp bất thường (bỏ giờ, trốn tiết, đánh nhau, cò bạc..)

- Không tự động đổi giờ, nhờ dạy tùy tiện. Mọi trường hợp nghỉ, đổi giờ phải được BGH cho phép và báo cáo TTCM .

- Hành vi, ngôn ngữ ứng xử, trang phục của giáo viên theo qui định về văn hóa công sở Điều lệ trường Phổ thông.

- Các hành vi GV không được làm thực hiện theo điều 35 Điều lệ trường Phổ thông.

4. Đổi mới phương pháp dạy học:

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy

- Dạy học theo hướng phát huy năng lực của học sinh. Phát huy tính chủ động, tích cực của HS trong học tập, hướng dẫn học sinh phương pháp tự học.

- Tăng cường, đa dạng hình thức kiểm tra thường xuyên khuyến khích học sinh học tập, kiểm tra tập trung. Công khai kết quả kiểm tra. Nếu GV nào 2 lần có tỉ lệ HS yếu bất thường hoặc không đạt tỉ lệ trung bình của tổ đề ra phải có giải trình rõ trước Tổ.

- Thực hiện thi khảo sát lớp 12 (theo lịch Sở) và tăng cường đợt kiểm tra của trường nhằm định hướng đúng cho HS khối 12 đồng thời tạo động lực cho các em học tập.

- Tăng cường công tác phát hiện và đầu tư cho học sinh giỏi.

- Triển khai giáo dục STEM ở các tổ chuyên môn.

VII. KẾ HOẠCH THỰC HIỆN:

1. Kế hoạch kiểm tra nội bộ- KT các hoạt động sư phạm của giáo viên: Ít nhất 30% số GV tổ/ nhóm chuyên môn.

STT	Họ tên GV được kiểm tra (2023 -2024)	Môn	Thời gian hoàn thành	Người kiểm tra

1		Toán		
2		Toán		
3		Toán		
4		Toán		
5		Văn		
6		Văn		
7		Văn		
8	Nguyễn Thúy Loan	Hóa	Tháng 11	Lịch - Ly
9	Nguyễn Thị Hương	Sinh	Tháng 3	Tần- Thẩm
10		Lý		
11		Lý		
12	Phan Thị Oanh	CN	Tháng 10,11	Diệp - Thẩm
13	Phạm Bá Chiến	TD	Tháng 12	Sơn - Vương
14	Chữ Đức Đại	TD	Tháng 2	Vương- Hà
15	Nguyễn Hải Yến	Tin	Tháng 11	Hiền- Tùng
16		Địa		
17		Sử		
18		GDCD		
19	Nguyễn Thị Phương	NN	Tháng 10,2	Trần Thanh- Tùng
20	Đàm Thị Minh Tâm	NN	Tháng 3	Hằng - Vinh
21				

2. Kế hoạch hoạt động từng tháng

Tháng	Nội dung hoạt động	Thời gian thực hiện	Lực lượng thực hiện
Tháng 8/2023	- Tham dự các lớp bồi dưỡng CBQL, BDCM, họp giáo vụ đầu năm. Tập huấn SGK 11 mới. Tập huấn CTPT 2028.	Lịch của Sở	TT/NTC M GV
	- Ôn luyện đội tuyển HSG K12 thi HSG thành phố. Lập danh sách đội tuyển.		
	- Xây dựng và triển khai dự thảo các kế hoạch hoạt động		BGH, TCM

Tháng 9 /2023	- Các tổ CM hoàn thiện xây dựng kế hoạch: KH Tổ/ nhóm KH giảng dạy. Gửi bản mềm cho đ/c Thẩm 13/9. Khi duyệt xong đóng bìa (theo mẫu) và gửi cho BGH 01 bản	13/9	Tổ/ nhóm CM
	- KH cá nhân TTCM kí duyệt thông qua BGH phụ trách	19/9/2023	GV
	- Ôn tập đội tuyển HSG khối 12 chốt danh sách đội tuyển chính thức cho đ/c Thẩm.	13/9/2023	GV dạy
	Triển khai giảng dạy văn hóa	Từ 6/9.	
	Tổ chức học bổ trợ văn hóa cho HS	Từ 11/9.	
	- Triển khai kế hoạch thi GVG các môn Lý, Hóa,GDTC, GDQPAN	18/9	BGH
	- TTCM kiểm tra và ký Lịch báo giảng ngày Thứ Tư hàng tuần.	Thứ 4	TT/NT
	- Các tổ dự giờ, sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học đổi mới phương pháp theo công văn 5512.		TCM
	- Triển khai và hoàn thiện hồ sơ dạy thêm - học thêm	11/9	BGH
	- Phát động phong trào “ Đổi mới, sáng tạo trong dạy học , đổi mới KTĐG”.	Tuần 2	BGH
	- Triển khai giáo dục STEM ở các tổ chuyên môn, Tổ Xã hội làm mẫu.	Tuần 4/9	
	- Thi HSG khối 12 vòng 1	30/9/2023	
	- Nộp đề kiểm tra khảo sát tập trung học sinh khối 12 các môn Toán, Văn, Anh lần 1	27/9	TCM
	Tháng 10/2023	Tuần 5 - Kiểm tra khảo sát tập trung học sinh khối 12 các môn Toán, Văn, Anh lần 1	Từ 2 - 7/10
- Thực hiện tốt nền nếp quy chế chuyên môn			GV
- GV thi GVG cấp Cụm xây dựng giáo án, tổ dự rút kinh nghiệm môn Vật Lý, Hóa học, GDTC, GDQPAN.			TCM
- Đẩy mạnh sinh hoạt chuyên môn, dự giờ rút kinh nghiệm bài dạy. Kiểm tra hoạt động sư phạm của GV (theo KH).			TCM
- Các tổ CM thực hiện dạy chuyên đề/ tiết dạy theo hướng đổi mới.			Tổ CM

	- Tổ CM xây dựng kế hoạch bồi dưỡng HSG khối 10, 11	Tuần 2/10	TTCM, Nhóm trưởng CM
	- Phát động Hội giảng chào mừng ngày 20/10, 20/11	Tuần 1/10	BCH CD
	- Tuần 8,9 Tổ chức kiểm tra giữa kì 1 cho học sinh toàn trường vào tuần các môn theo TKB. Kiểm tra tập trung: Toán, Văn, Anh	Tuần từ 23/10 - 4/11.	
	Thi nghề phổ thông lớp 12	29-30/10	
	- Kiểm tra hồ sơ CM, hồ sơ CN (lần 1)	Tuần 4/10	BGH, TTCM
	- Thi HSG khối 12 vòng 2 chọn HSGQG.	Lịch sử	TCM
	- Dự giờ, kiểm tra chuyên môn theo kế hoạch hoặc đột xuất		BGH
Tháng 11/2023	- Hoàn thành kiểm tra giữa học kì I: Cả 3 khối kiểm tra chung đề môn Toán, Văn, Anh. Các môn còn lại GV kiểm tra trong thời khóa biểu theo chỉ đạo của tổ (nhóm) chuyên môn	Tuần 1/11	BGH. Tổ CM
	- Sinh hoạt chuyên môn, dự giờ rút kinh nghiệm bài dạy. Kiểm tra hoạt động sư phạm của GV (theo KH).		TCM
	- Thi GVĐG các môn Vật Lý, Hóa học, GDTC, GDQPAN	Lịch Cụm	Tổ CM
	- Hội giảng chào mừng ngày NGVN 20/11		TCM/ GV
	- Phổ biến SKKN cấp ngành ở tổ CM		Tổ CM
	- Các tổ CM trao đổi, thống nhất nội dung ôn tập, ma trận đề HKI	Tuần 4/11	Tổ/ nhóm CM
	- Dự giờ, kiểm tra chuyên môn theo kế hoạch hoặc đột xuất.		BGH
	Nộp đề kiểm tra khảo sát tập trung học sinh khối 12 (Toán, Văn, Anh) lần 2	Tuần 4/11	TT/ NTCM
Tháng 12 /2023	- Sinh hoạt chuyên môn; Tổ, nhóm CM dự giờ và rút kinh nghiệm. Kiểm tra hoạt động sư phạm của GV.	KH Tổ CM	TCM
	- Tổ chức ôn tập và hoàn thành thi các môn trong TKB. Phân công chuyên môn HK II	Từ 18/12 đến 23/12	
	- Kiểm tra hồ sơ giáo viên đợt 2	Từ 25/12 đến 13/1	BGH + TTCM
	- Thi học kì 1 tập trung cả 3 khối: Khối 10, 11 thi Toán, Văn, Anh. Khối 12 thi Toán, Văn, Anh.	Từ 25/12 đến 30/1	BGH, Tổ CM
	- Dự giờ, kiểm tra chuyên môn theo kế hoạch hoặc đột xuất		BGH

	- Báo cáo đề cương SKKN tại các tổ		
Tháng 1/2024	- Kết thúc chương trình học kì 1 ngày 12/01/2023.	Tuần 1.2/1	GV
	- Thực hiện TKB học kỳ II từ 15/1/2024		
	-Thi HSG cấp trường K10,11. Bồi dưỡng HSG cụm		
	- Sơ kết HK I, hoàn thành báo cáo nộp Sở	Tuần 3/1	
	- Sinh hoạt chuyên môn, dự giờ rút kinh nghiệm bài dạy. Kiểm tra hoạt động sư phạm của GV (theo KH).		BGH, Đoàn TN
	- Nộp đề kiểm tra khảo sát tập trung học sinh khối 12 lần 2 (Toán, Văn, Anh)		TCM
Tháng 2/2024	Tổ chức kiểm tra khảo sát học sinh khối 12 lần 2 (Toán, Văn, Anh)	Từ 29/1- 3/2/2024	
	- Dự giờ, kiểm tra chuyên môn theo kế hoạch hoặc đột xuất		BGH
	- Sinh hoạt chuyên môn, dự giờ rút kinh nghiệm bài dạy. Kiểm tra hoạt động sư phạm của GV (theo KH).		TCM
	- Hội nghị, hội thảo giới thiệu SGK lớp 11.	KH Sở	
	- Bồi dưỡng HSG thi Olympic Cụm lớp 10, 11		GV
Tháng 3/ 2024	- Các tổ CM thực hiện dạy chuyên đề/ tiết dạy theo hướng đổi mới.		Tổ/ nhóm CM
	- Hội giảng chào mừng ngày ngày QTPN 8/3 và 26/3		
	- Kiểm tra hồ sơ GV đợt 3 - Kiểm tra giữa học kì II: Cả 3 khối kiểm tra chung đề môn Toán, Văn, Anh. Các môn còn lại GV kiểm tra trong thời khóa biểu	Tuần 4/3 đến 16/3/2024	BGH, Tổ CM, GV
	- Dự giờ, kiểm tra chuyên môn theo kế hoạch hoặc đột xuất		BGH
	- Thi GVG Thành phố: Lịch Sử, Sinh học, GDGD, GDQPAN		
	- Tổ chức ôn tập tốt chuẩn bị cho thi HK và thi TN THPT		GV, HS
Tháng 4/2024	- Chấm SKKN cấp trường		Tổ CM
	- Thi học kì 2 các môn theo TKB. K12 hoàn thành trước 30/5	Từ 22/4 – 4/5/2024	
	- Tổ chức kiểm tra khảo sát lớp 12 theo kế hoạch Sở		
	- Các tổ / nhóm sinh hoạt chuyên môn, dự giờ theo kế hoạch		
	Thi tập trung cả 3 khối: Khối 10, 11 thi Toán, Văn, Anh. Các môn còn lại thi theo thống nhất của tổ (nhóm) CM	Từ 3/5 đến 4/5/2024	BGH, Tổ CM
Tháng 5/2024	- Tổng ôn tập khối 12		BGH, Tổ CM
	- Tổ chức thi thử THPT QG	Tuần 4	BGH, Tổ CM
	- Kiểm tra hồ sơ GV đợt 4	Tuần 2	BGH

	- Hoàn thành thi HK, lên điểm, tổng kết năm học	Tuần 3	GV
	- Họp CMHS khối 10, 11 lần 3	21/5	GVCN
Tháng 6/2024	- Coi và chấm thi THPT QG, thi TS vào 10	Theo lịch của Sở	
	- Tổ chức ôn tập, kiểm tra lại cho học sinh khối 10 11		BGH, Tổ CM

Trên đây là kế hoạch hoạt động chuyên môn năm học 2023-2024 của trường THPT Nguyễn Văn Cừ. Đề nghị Tổ/ nhóm chuyên môn, giáo viên nghiêm túc thực hiện. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc cần báo cáo kịp thời với BGH nhà trường để tìm hướng giải quyết phù hợp./.

Nơi nhận:

- BGH (để chỉ đạo)
- TTCM, NTCM (để thực hiện)
- Lưu văn thư

P. HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Thắm